



TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Trụ sở: Tầng 7, Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông
Km10 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Hà Nội
☎: (024) 33 544 735 - Fax: (024) 33 542 280

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2021

**THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 trân trọng thông báo về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đến Quý cổ đông như sau:

1. Thời gian họp: 08 giờ 30 phút, thứ ba, ngày 29/06/2021
 2. Địa điểm: Tầng 7, Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông, km10 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
 3. Nội dung họp dự kiến:
 - Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2020; Phương hướng, nhiệm vụ của HĐQT năm 2021
 - Báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2020, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2021.
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020; Phương hướng nhiệm vụ năm 2021.
 - Công khai Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán và lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.
 - Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020.
 - Báo cáo quyết toán chi trả tiền lương, thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020, phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2021.
 - Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.
 - Thông qua sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.
 - Thông qua phương án tái cấu trúc Công ty và các đơn vị trực thuộc
 - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
 4. Thành phần tham dự: Các đại biểu khách mời, thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông đăng ký cuối cùng ngày 28/05/2021.
 5. Thủ tục tham dự Đại hội:
 - Đề nghị Quý cổ đông điền đầy đủ thông tin vào Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội đính kèm theo Thông báo này và Fax về Văn phòng Công ty cổ phần Sông Đà 11 theo số (024) 33542280 hoặc gửi đến địa chỉ vanthu.sd11@gmail.com trước ngày 25/06/2021.
 - Khi tới dự họp, đề nghị Quý cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông mang theo CMTND/Hộ chiếu/CCCD (Trường hợp tham dự Đại hội theo ủy quyền của cổ đông, người được ủy quyền phải mang thêm bản sao CMTND/Hộ chiếu/CCCD của cổ đông ủy quyền) Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội (bản gốc, có đầy đủ thông tin và chữ ký theo quy định) để làm thủ tục đăng ký tham dự. (Lưu ý: Giấy ủy quyền tham dự đại hội không đóng dấu treo của Công ty và/hoặc không lập theo đúng mẫu quy định đã gửi đến Quý cổ đông đều coi là không hợp lệ, trừ trường hợp Giấy ủy quyền có xác nhận của công chứng Nhà nước).
 - Lưu ý: Các Quý cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi đến dự họp phải tuân thủ thực hiện việc phòng chống dịch bệnh Covid 19 theo đúng quy định của Chính phủ.
 6. Tài liệu sử dụng tại Đại hội: Quý cổ đông có thể nhận tại trụ sở Công ty (giờ hành chính) hoặc tải về từ trang web: <http://www.songda11.com.vn>
- Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCHC.



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

(Thời gian tổ chức: 08 giờ 30 phút, thứ ba, ngày 29 tháng 06 năm 2021)

TT	Nội dung	Thời gian	Thực hiện
1	Tiếp đón cổ đông; Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu	8h30 - 9h00	Ban tổ chức
2	Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu	9h00 - 9h10	Ban tổ chức
3	- Giới thiệu và mời Đoàn chủ tịch lên điều hành Đại hội - Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua: + Thư ký Đại hội + Ban kiểm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu	9h10 - 9h25	Ban tổ chức; Đoàn chủ tịch
4	- Báo cáo Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông - Thông qua Quy chế làm việc & Chương trình của Đại hội	9h25 - 9h35	Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Đoàn Chủ tịch
Các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021			
5	- Báo cáo hoạt động của HĐQT và kết quả SXKD năm 2020; Phương hướng nhiệm vụ, hoạt động của HĐQT và kế hoạch năm 2021	9h35 – 9h45	Đoàn chủ tịch
6	- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021	9h45 – 9h55	Ban kiểm soát
7	- Công khai tài chính đã kiểm toán năm 2020 và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2020 - Tờ trình quyết toán lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và phương án chi trả năm 2021. - Tờ trình thông qua sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị - Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. - Tờ trình phương án tái cấu trúc Công ty và các đơn vị trực thuộc: + Phương án sáp nhập Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long thành Chi nhánh của Công ty cổ phần Sông Đà 11 + Phương án bán 49% cổ phần Công ty cổ phần Sông Đà 11 nắm giữ tại Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời, kết hợp với việc niêm yết Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời trên thị trường chứng khoán. + Phương án định giá và cổ phần hóa bộ phận doanh nghiệp kinh doanh khai thác mỏ đá Suối Nậy, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình để thành lập Công ty cổ phần.	9h55 – 10h10	Đoàn chủ tịch
8	- Đoàn chủ tịch hướng dẫn thảo luận các nội dung trình Đại hội tại các mục 5, 6 và 7 nêu trên - Xin ý kiến Đại hội thông qua từng nội dung trình Đại hội (bằng hình thức đánh dấu vào Phiếu biểu quyết)	10h10 – 10h40	Đoàn chủ tịch
9	- Phát biểu đại diện Cổ đông - Đại diện Công ty phát biểu đáp từ	10h40 – 10h50	Cổ đông; Đại diện HĐQT
10	- Công bố kết quả xin ý kiến biểu quyết của cổ đông	10h50 – 10h55	Ban kiểm phiếu
Tổng kết Đại hội			
11	- Thông qua Biên bản, Nghị quyết của Đại hội - Tuyên bố bế mạc Đại hội	10h55 – 11h00	Ban thư ký; Ban Tổ chức

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Trụ sở: Tầng 7, Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông
Km10 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Hà Nội
☎: (024) 33 544 735 - Fax: (024) 33 542 280

PHIẾU BIỂU QUYẾT

HỌ VÀ TÊN CỔ ĐÔNG:.....

SỐ CMND/HỘ CHIẾU/ĐKKD:.....

ĐỊA CHỈ:.....

SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU VÀ/HOẶC ĐẠI DIỆN SỞ HỮU:.....

**BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

- | | | |
|---|---------------------------------|---------------------------------------|
| 1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch năm 2021 | Đồng ý <input type="checkbox"/> | Không đồng ý <input type="checkbox"/> |
| 2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021 | Đồng ý <input type="checkbox"/> | Không đồng ý <input type="checkbox"/> |
| 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020, kế hoạch năm 2021 | Đồng ý <input type="checkbox"/> | Không đồng ý <input type="checkbox"/> |
| 4. Thông qua BCTC năm 2020 đã kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 | Đồng ý <input type="checkbox"/> | Không đồng ý <input type="checkbox"/> |
| 5. Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và phương án tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 | Đồng ý <input type="checkbox"/> | Không đồng ý <input type="checkbox"/> |
| 6. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020 | Đồng ý <input type="checkbox"/> | Không đồng ý <input type="checkbox"/> |
| 7. Thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ Công ty | Đồng ý <input type="checkbox"/> | Không đồng ý <input type="checkbox"/> |
| 8. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty. | Đồng ý <input type="checkbox"/> | Không đồng ý <input type="checkbox"/> |
| 9. Thông qua Phương án sáp nhập Cty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long thành Chi nhánh của Công ty CP Sông Đà 11. | Đồng ý <input type="checkbox"/> | Không đồng ý <input type="checkbox"/> |
| 10. Thông qua phương án bán đấu giá công khai 49% cổ phần mà Công ty CP Sông Đà 11 đang nắm giữ tại Cty CP đầu tư Điện Mặt Trời, kết hợp việc niêm yết Công ty trên thị trường chứng khoán. | Đồng ý <input type="checkbox"/> | Không đồng ý <input type="checkbox"/> |
| 11. Thông qua phương án cổ phần hóa bộ phận SXKD mỏ đá Suối Này thành lập Công ty cổ phần | Đồng ý <input type="checkbox"/> | Không đồng ý <input type="checkbox"/> |

HÀ NỘI, THÁNG 6/2021

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2021

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**Chương I: ĐIỀU KIỆN THAM DỰ VÀ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI,
BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

Điều 1. Điều kiện tham dự: Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, nhóm cổ đông đang sở hữu cổ phần trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập (Ngày đăng ký cuối cùng: 28/05/2021).

Điều 2. Điều kiện tiến hành: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông do VSD lập (Ngày đăng ký cuối cùng: 28/05/2021).

Điều 3. Trật tự tại Đại hội:

- Cổ đông vào phòng họp ngồi đúng vị trí hoặc khu vực quy định; không nói chuyện riêng, tắt điện thoại hoặc để chế độ im lặng (không để chuông ảnh hưởng đến Đại hội).

- Cổ đông có trách nhiệm tham dự từ khi bắt đầu đến khi kết thúc Đại hội. Trường hợp phải rời Đại hội trước khi kết thúc thì cổ đông đó liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến của mình bằng văn bản về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Cổ đông nào rời khỏi Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì coi như đã đồng ý với tất cả các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

- Cổ đông phải đăng ký nội dung phát biểu với Ban tổ chức hoặc giao Thẻ biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Cổ đông đăng ký sẽ phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông giao Thẻ Biểu quyết theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

- Phát biểu cần ngắn gọn, đi vào trọng tâm phù hợp với nội dung chương trình được Đại hội thông qua. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị Cổ đông tập trung vào nội dung cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

Điều 5. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

5.1. Các vấn đề thông qua tại Đại hội:

a) Khi làm xong thủ tục đăng ký tham dự, mỗi cổ đông được phát một (01) Thẻ biểu quyết có đóng dấu treo của công ty để biểu quyết các vấn đề sau:

- Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu;
- Quy chế tổ chức & Chương trình của Đại hội;
- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Các vấn đề khác phát sinh tại Đại (nếu có) thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.

b) Tại Đại hội, khi kết thúc phần thảo luận, các cổ đông sẽ được phát một (01) Phiếu biểu quyết có đóng dấu treo của công ty để biểu quyết các vấn đề sau đây:

- Báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2020, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2021;



- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, Phương hướng hoạt động kế hoạch năm 2021;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020; Phương hướng hoạt động năm 2021;
- Công khai tài chính đã kiểm toán năm 2020 và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của công ty;
- Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020;
- Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020, phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2021;
- Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ Công ty;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.
- Phương án tái cấu trúc Công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Các nội dung khác phát sinh tại Đại (nếu có) thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.

5.2. Cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội:

a) Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết (Đồng ý hoặc không đồng ý hoặc có ý kiến khác): Khi biểu quyết thông qua một vấn đề Đại hội đưa ra, các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Ban kiểm phiếu sẽ thống kê số phiếu biểu quyết tương ứng với từng cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

b) Biểu quyết bằng hình thức ghi vào Phiếu biểu quyết (Đồng ý hoặc không đồng ý): Quý cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn phương án đồng ý hoặc không đồng ý trên Phiếu biểu quyết đồng thời đánh dấu X vào ô trống bên cạnh phương án mà mình chọn. Phiếu không đánh dấu là phiếu không hợp lệ.

5.3. Thẻ lệ biểu quyết tại đại hội: Mỗi cổ phần sở hữu ứng với một quyền biểu quyết.

a) Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

b) Riêng đối với một số nội dung theo quy định tại điểm 2.1 khoản 2 Điều 20 Điều lệ công ty (loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; tổ chức giải thể công ty) sẽ chỉ được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

Chương II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông:

6.1. Quyền của Cổ đông: Cổ đông hoặc đại diện cổ đông được quyền biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền tại Đại hội theo Điều lệ của Công ty. Cổ đông đến dự Đại hội sau giờ khai mạc, có quyền đăng ký dự họp và được quyền tham gia, biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đưa ra sau khi đã làm thủ tục đăng ký cổ đông để vào phòng họp. Chủ tọa không dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó vẫn giữ nguyên giá trị kết quả.

6.2. Nghĩa vụ của các Cổ đông:

- Mỗi cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi đến tham dự Đại hội phải mang theo giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu để Ban tổ chức làm thủ tục đăng ký cổ đông trước khi vào họp, nộp giấy uỷ quyền (Trường hợp tham dự theo ủy quyền của cổ đông, người đại diện còn phải mang thêm bản sao CMTND/Hộ chiếu/CCCD của cổ đông ủy quyền).

- Chấp hành nội quy, quy chế và sự điều hành của Chủ tọa. Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và tôn trọng các kết quả biểu quyết đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:

- Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông, sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

- Chủ tọa được quyền tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được đầy đủ mong muốn của đa số cổ đông. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình và giải quyết các vấn đề phát sinh khác trong suốt quá trình Đại hội

- Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác, địa điểm khác nếu nhận thấy rằng hành vi của những người có mặt gây cản trở hoặc có khả năng làm mất trật tự cuộc họp hoặc sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ, đúng điều lệ và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu:

Các thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua, có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- Thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội, tiếp nhận các giấy tờ cổ đông nộp, phát các tài liệu và phiếu biểu quyết và báo cáo Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông.

- Công bố kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;

- Kiểm phiếu bầu cử HĐQT và Ban kiểm soát và công bố kết quả bầu cử;

- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về biểu quyết.

Điều 9. Trách nhiệm Ban thư ký:

- Ghi chép toàn bộ diễn biến và kết quả biểu quyết thông qua tại Đại hội, lập Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Thực hiện đúng các yêu cầu về ghi chép, sổ chữ ký các cổ đông, quản lý và lưu trữ đúng trình tự hướng dẫn trong Điều lệ của Công ty.

- Biên bản, Nghị quyết phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội .

Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ là cơ sở pháp lý cao nhất để tổ chức, điều hành Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2021

BÁO CÁO

(Của HĐQT và Ban tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2020; phương hướng hoạt động và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2021)

Thực hiện quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 11, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội cổ đông về kết quả hoạt động của HĐQT và kết quả SXKD và đầu tư năm 2020, phương hướng hoạt động của HĐQT và kế hoạch sản xuất và đầu tư năm 2021 như sau:

Phần I: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2020

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2020, Hội đồng quản trị luôn hành động cẩn trọng trên cơ sở tuân thủ phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Trong năm, HĐQT đã ban hành nhiều nghị quyết, quyết định các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của công ty (Báo cáo tình hình hoạt động quản trị năm 2020 ngày 29 tháng 01 năm 2021 đã được công bố trên trang thông tin của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội).

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid19 kéo dài nên hầu hết các doanh nghiệp đều gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD, Công ty cổ phần Sông Đà 11 cũng không tránh khỏi sự khó khăn đó, tuy nhiên được sự ủng hộ của cổ đông cùng với nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV, Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã chủ động tìm các giải pháp khắc phục khó khăn để triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu năm 2020:

Đơn vị: 10⁶ đồng

T	Chỉ tiêu	KH năm 2020 (ĐHĐCĐ)	TH năm 2020	Tỷ lệ HT
I	CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH			
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	500.000	394.610	78,9%
2	Doanh thu	459.900	359.787	78,2%
3	Lợi nhuận			
-	Lợi nhuận trước thuế	70.000	4.320	6,2%
-	Lợi nhuận sau thuế	65.751	4.320	6,6%
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	20%	5%	25%
II	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	12.400	4.094	33%

1	Đầu tư nghiên cứu dự án thủy điện công suất <30MW	1.000	0	0%
2	Đầu tư NCNL quản lý, thiết bị thi công	9.600	4.094	42,6%
3	Góp vốn vào CTCP thủy điện Đăk Glei	1.800	0	0%
	<i>Đầu tư dự án Thủy điện Đak Prot</i>	<i>1.800</i>	<i>0</i>	<i>0%</i>

2. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2020:

2.1. Hoạt động thi công xây lắp:

Năm 2020, là năm nhiều biến động do ảnh hưởng nặng nề vì dịch Covid19 cùng với việc thi công một số công trình trọng điểm còn vướng mắc về công tác đền bù giải phóng mặt bằng làm ảnh hưởng đến sản lượng, doanh thu cũng như hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty, bên cạnh đó sản lượng điện năng của các Nhà máy thủy điện không đạt kế hoạch đề ra do thiếu nước chịu ảnh hưởng của hiện tượng biến đổi khí hậu, do vậy Công ty cơ bản đã không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Sản lượng đạt 394 tỷ đồng hoàn thành 78,9% kế hoạch, doanh thu đạt 359 tỷ đồng hoàn thành 78,2% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 4,3 tỷ đồng hoàn thành 6,2% kế hoạch (Chỉ tiêu lợi nhuận Công ty phải trích lập khoản đầu tư tài chính vào Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long và Công ty CP Thủy điện Đăk Glei làm giảm lợi nhuận thực hiện trong năm).

Việc thực hiện hợp đồng xây lắp ký với các chủ đầu tư được đảm bảo đúng tiến độ như các công trình: ĐZ 500kV Tây Hà Nội-Thường Tín, ĐZ 110kV đấu nối sau TBA 220kV Thanh Nghị, ĐZ 110kV Long Tạo-Nậm Múc, ĐZ 500kV NMD Nghi Sơn 2, ĐZ 500kV Quảng Trạch-Dốc Sỏi lô 9.3,9.13, ĐZ 500/220KV Nho Quan - Phủ Lý - Thường Tín lô 13.2 và một số công trình khác... Trong năm Công ty hoàn thành đóng điện bàn giao cho CĐT các công trình như: ĐZ 500kV Vĩnh Tân - Rẽ Sông Mây - Tân Uyên; ĐZ 500kV Sông Mây - Tân Uyên; ĐZ 500kV Long Phú - Ô Môn. Quyết toán xong các công trình: ĐZ 500kV Vĩnh Tân - Rẽ Sông Mây - Tân Uyên; ĐZ 500kV Sông Mây - Tân Uyên; ĐZ 500kV Long Phú - Ô Môn. Tuy nhiên một số công trình còn vướng mắc mặt bằng chưa thi công được cụ thể: ĐZ 500kV Mỹ Tho - Đức Hòa; ĐZ 220KV Đấu nối số 2 TBA 500kV Đức Hòa; ĐZ 500/220KV Nho Quan - Phủ Lý - Thường Tín lô 13.1 & 13.2; ĐZ 500kV Quảng Trạch - Dốc Sỏi ...

2.2. Hoạt động đầu tư:

- Đầu tư nâng cao năng lực quản lý, đầu tư thiết bị thi công đảm bảo đủ năng lực đáp ứng yêu cầu cạnh tranh và phù hợp với yêu cầu thực tế tại các công trường. Giá trị đầu tư thực hiện năm 2020 là 4,094 tỷ đồng, tương ứng 42,6% kế hoạch.

- Đầu tư nghiên cứu dự án thủy điện công suất <30MW: Trong năm 2020 việc đầu tư các dự án thủy điện gặp nhiều khó khăn do Bộ công thương có văn bản yêu cầu thực hiện các biện pháp quản lý đầu tư xây dựng, quy hoạch các dự án công trình thủy điện, theo đó tạm dừng các dự án đã có quy hoạch để đánh giá tác động môi trường và hiệu quả kinh tế do vậy Công ty tạm dừng việc nghiên cứu các dự án thủy điện <30MW.

- Đối với việc góp vốn vào Công ty Thủy điện Đăk Glei để thực hiện đầu tư dự án Đăk Prot: Hiện nay Công ty cổ phần thủy điện Đăk Glei đang làm việc với UBND tỉnh Kon Tum, các Sở ban ngành để lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch. Do vậy tại thời điểm hiện tại chưa cần phải góp vốn để thực hiện đầu tư dự án.

- Đối với mỏ đá Suối Này: Tiếp tục việc thực hiện phương án hợp tác khai thác, sản xuất và kinh doanh đá xây dựng với Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Nghĩa Tân đi vào ổn định và phát huy được hiệu quả của dự án.

2.3. Công tác quản trị, điều hành:

a) Công tác quản lý chung:

- Kịp thời ban hành các Nghị quyết, quyết định và các văn bản chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Phê duyệt kế hoạch chi phí quản lý năm 2020, ký phụ lục hợp đồng thuê Tổng giám đốc điều hành năm 2020 và phụ lục hợp đồng thuê giám đốc điều hành các đơn vị trực thuộc năm 2020.

- HĐQT và Ban lãnh đạo công ty đã chỉ đạo, tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch đề ra đồng thời phê duyệt (thông qua) kế hoạch SXKD cho các đơn vị thành viên công ty; Đảm bảo chế độ giao ban hàng tuần tại Công ty và các công trường.

- Định kỳ tổ chức các cuộc họp HĐQT; Ban điều hành tổ chức giao ban tháng với các đơn vị trực thuộc, công ty con nhằm kiểm điểm tình hình thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tiến độ thi công các công trình. Việc đầu tư đồng bộ hệ thống giao ban điện tử trực tuyến giúp Ban lãnh đạo Công ty nắm bắt tình hình thi công trên các công trường của các dự án Công ty đầu tư và các dự án đầu thầu, giúp Ban lãnh đạo Công ty có những quyết định nhanh chóng, kịp thời, chính xác trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, tiết kiệm được thời gian và chi phí đi lại.

- Tổ chức duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, tiến hành đánh giá nội bộ theo kế hoạch năm tại Cơ quan công ty và các đơn vị. Xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng mới vào công tác quản lý điều hành Công ty.

b) Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:

- Thường xuyên đẩy mạnh thực hiện việc rà soát, cắt giảm các cấp quản lý trung gian tại các công trường, đơn vị trực thuộc; không ngừng nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành; hình thành các đội xây lắp trực thuộc công ty;

c) Công tác kinh tế kế hoạch:

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về quản lý nội bộ theo các quy chế và quy định do Công ty ban hành, đặc biệt là trong công tác quản lý hợp đồng kinh tế, vật tư, tài chính. Công tác báo cáo kế hoạch định kỳ đầy đủ và thực hiện công bố thông tin về kế hoạch, tài chính theo đúng quy định của Nhà nước

- Tập trung chỉ đạo các phòng ban công ty, các đơn vị trực thuộc phối hợp bám sát các Chủ đầu tư, các địa phương có công trình đang thi công để giải quyết các vướng mắc tại các công trình, hoàn thành đúng tiến độ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thanh quyết toán các công trình đặc biệt là những công trình vay vốn của ADB, JICA, WB. Tuy nhiên, ở một số đơn vị, công tác quản lý kinh tế vẫn còn hạn chế. Công tác thanh, quyết toán một số công trình còn chậm, chưa được giải quyết dứt điểm.

- Công tác thu vốn đã có rất nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa đạt kỳ vọng đề ra, giá trị dở dang và công nợ phải thu còn cao.

- Thực hiện việc lập và giao kế hoạch từ công ty đến các đơn vị đảm bảo khoa học và có tính khả thi cao; Thường xuyên và định kỳ thực hiện kiểm tra, giám sát cũng như kiểm điểm và đánh giá tình hình hoạt động của các đơn vị. Báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư gửi về Tổng công ty.

- Công tác lập giá thành được thực hiện khoa học; Lập dự toán chi tiết phục vụ công tác nghiệm thu, thanh toán với Chủ đầu tư tại các công trình đang đảm nhận thi công đã được công ty đặc biệt chú trọng.

- Công tác đấu thầu mua sắm vật tư, mua sắm hàng hóa thực hiện theo đúng quy định;

- Quyết toán xong các công trình: ĐZ 500kV Vĩnh Tân - Rẽ Sông Mây - Tân Uyên; ĐZ 500kV Sông Mây - Tân Uyên; ĐZ 500kV Long Phú - Ô Môn.

d) Công tác tài chính tín dụng - kế toán:

- Cân đối, điều hòa hợp lý dòng vốn trong toàn công ty và các đơn vị trong tổ hợp; Xây dựng được quan hệ hợp tác chặt chẽ với các ngân hàng, đảm bảo bổ sung đủ nhu cầu vốn lưu động phục vụ thi công các công trường cũng như vốn cho đầu tư phát triển;

- Tập trung thu vốn, giải quyết vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán. Xây dựng các giải pháp cụ thể để tăng vòng quay vốn.

- Tình hình tài chính, uy tín doanh nghiệp luôn được đảm bảo, không có nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng, đơn vị được xếp hạng A.

- Hoàn thành báo cáo kiểm toán tài chính năm 2020 toàn Công ty và báo cáo hợp nhất của cả tổ hợp Sông Đà 11. Nhìn chung, các đơn vị cơ bản chấp hành đúng các quy định, quy chế hoạt động tài chính theo phân cấp của HĐQT Công ty.

- Tuy nhiên, việc thu hồi vốn tại một số công trình thủy điện còn khó khăn, không thực hiện được như: Thủy điện Hòa Na; Thủy điện Sơn La; Thủy điện Lai Châu; Thủy điện Nậm Chiến; Thủy điện Đồng Nai 5; Thủy điện Xêkaman1; Thủy điện Xêkaman3; Thủy điện Sanxay...

đ) Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Từ đầu năm 2020, Công ty đã tham gia nộp hồ sơ dự thầu với nhiều chủ đầu tư đã trúng thầu và ký hợp đồng là 386,8 tỷ đồng đạt 97% kế hoạch năm. Nguyên nhân là do các dự án lớn của ngành điện trong năm ít, chủ yếu là các dự án nhỏ lẻ giá trị thấp, các gói thầu áp dụng bỏ thầu qua mạng nên đối thủ cạnh tranh nhiều và bỏ thầu với giá trị thấp.

- Do sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trong công tác đấu thầu các dự án xây lắp và để ổn định, phát triển công ty và tìm kiếm lợi nhuận trong những năm tiếp theo, cần tiếp tục tăng cường nghiên cứu và đẩy mạnh công tác đầu tư mở rộng các lĩnh vực ngành nghề mới để đảm bảo đủ việc làm cho CBCNV.

e) Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động:

- Công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý tiến độ thi công tại các công trình: Cơ bản đáp ứng yêu cầu, phục vụ kịp thời công tác quản lý điều hành của Công ty tại các công trình trọng điểm. Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng; Đồng thời chú trọng ATVSLĐ và an sinh xã hội cho người lao động tại các công trình.

- Công tác bảo hộ và an toàn lao động đã được chú trọng, nhất là công tác an toàn khi thi công các công trình đường dây cao thế trong quá trình dựng cột, kéo dây trên cao. Bởi vậy, trong năm 2020 không có tai nạn đáng tiếc nào xảy ra.

- Về công tác quản lý chất lượng: Đã nghiên cứu và đề xuất các giải pháp để kiểm soát chặt chẽ hệ thống quản lý chất lượng tại các công trình cũng như tại các đơn vị trực thuộc;

Thực hiện kiểm tra, kiểm soát tiến độ, hoàn thành hồ sơ chất lượng phục vụ nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu thanh toán và quyết toán các công trình.

- Kiểm tra, đôn đốc công tác bảo dưỡng thiết bị của nhà máy TĐ Thác Trắng, TĐ ĐakĐoa, TĐ Sông Miện, TĐ To Buông, TĐ Đông Khùa, TĐ Đăk Pru1 đảm bảo an toàn phát điện trong mùa mưa; công tác quản lý xe máy, thiết bị phục vụ thi công tại các đơn vị trực thuộc được thực hiện tốt.

f) Công tác tổ chức nhân sự và tuyển dụng:

- Công tác tuyển dụng: Trong năm 2020, Công ty tuyển dụng thêm 34 người trong đó có 12 cán bộ khoa học nghiệp vụ và 22 công nhân kỹ thuật.

- Công tác đào tạo: Trong năm 2020, Công ty đã cử 5 cán bộ tham gia chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị; cử 7 cán bộ tham gia chương trình bồi dưỡng kiến thức nghiệm thu công trình; cử 11 cán bộ tham gia chương trình đào tạo cấp chứng chỉ hành nghề giám sát xây dựng, cử 15 cán bộ tham gia chương trình đào tạo cấp chứng chỉ an toàn lao động; huấn luyện an toàn tại chỗ cho hơn 200 công nhân lao động.

g) Một số công tác khác:

- Chế độ của người lao động: Đảm bảo đời sống CBCNV trên các công trình với thu nhập bình quân 8 triệu đồng/người/tháng; Mua bảo hiểm, cấp phát thẻ BHYT cho người lao động, khám sức khỏe định kỳ; thực hiện các chế độ với người lao động theo quy định.

- Công việc hỗ trợ hoạt động: Tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động phong trào trong các dịp lễ lớn của đất nước và Tổng công ty. Các hoạt động phong trào đã giúp CBCNV giao lưu, đoàn kết, góp phần hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

I. Nhận định những mặt khó khăn và thuận lợi trong năm 2021:

1. Thuận lợi:

- Sự quan tâm, chỉ đạo và giúp đỡ của Tổng công ty Sông Đà, các Chủ đầu tư, Ngành, địa phương, đặc biệt là các ban quản lý dự án trực thuộc NPT, EVN.

- Tập thể lãnh đạo, CBCNV công ty luôn đoàn kết, không ngừng phấn đấu nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc.

- Công ty đã mở rộng ngành nghề như: Tổng thầu xây lắp các công trình thủy điện nhỏ, liên danh tổng thầu nhà máy điện mặt trời và đã từng bước khẳng định được uy tín trên thị trường, được các Chủ đầu tư đánh giá cao.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 về cơ bản đã có một số hợp đồng xây lắp ký kết với Chủ đầu tư các công trình như: ĐZ500kV Quảng Trạch - Đốc Sỏi (Lô 9.3+9.12+9.13); ĐZ500kV Đốc Sỏi - Pleiku2 (Lô 13.4); ĐZ500kV Nho Quan - Phủ Lý - Thường Tín (Lô 13.1+13.2); ĐZ 110kV Mường Lay - Điện Biên; ĐZ 110kV Đa Nhim-Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm (Gói 6.1+6.2); ĐZ 220kV Mạch kép Đẩu nổi trạm

220kV Bắc Quang; ĐZ 500kV Củ Chi - Rẽ Chon Thành - Đức Hòa; ĐZ500kV Đức Hòa - Chon Thành...

2. Khó khăn:

- Thị trường xây lắp điện cạnh tranh ngày càng quyết liệt; Việc triển khai đầu tư các dự án của ngành điện đang hạn chế đã làm ảnh hưởng đến công tác đấu thầu, trúng thầu của đơn vị.

- Lực lượng lao động gián tiếp còn lớn; Năng lực và trình độ quản lý của một số cán bộ còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của tiến trình hội nhập.

II. Phương hướng nhiệm vụ và kế hoạch SXKD năm 2021:

1. Mục tiêu, tiến độ các công trình:

- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 đã đề ra, đảm bảo tiến độ thi công tại các công trình: ĐZ500kV Quảng Trạch - Dốc Sỏi (Lô 9.3+9.12+9.13); ĐZ500kV Dốc Sỏi - Pleiku2 (Lô 13.4); ĐZ 500kV Mỹ Tho - Đức Hòa; ĐZ500kV Nho Quan - Phú Lý - Thường Tín (Lô 13.1+13.2); ĐZ 110kV Mường Lay - Điện Biên; ĐZ 110kV Đa Nhim-Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm (Gói 6.1+6.2); ĐZ 220kV Mạch kép Đẩu nối trạm 220kV Bắc Quang; ĐZ 500kV Củ Chi - Rẽ Chon Thành - Đức Hòa... Đặc biệt bám sát tiến độ ĐZ500kV Đức Hòa - Chon Thành...

- Thực hiện công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm, phấn đấu giá trị trúng thầu năm 2021 là 400 tỷ đồng.

2. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh chủ yếu:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện toàn diện các giải pháp để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Tổ chức thi công các công trình đảm bảo an toàn, đúng tiến độ, chất lượng công trình theo các Hợp đồng đã ký và cam kết với chủ đầu tư.

- Tổ chức vận hành các Nhà máy thủy điện, điện mặt trời: Thác Trắng, Đăk Đoa, Sông Miện, To Buông, Đông Khùa, Đăk Pru1, nhất là Nhà máy điện mặt trời Phong Phú đúng quy trình, quy định, đảm bảo an toàn cho thiết bị, con người, công trình xây dựng; Tối ưu hóa quy trình vận hành máy móc thiết bị, đồng thời tìm mọi biện pháp để gia tăng sản lượng điện phát ra, đặc biệt là phát điện vào giờ cao điểm, nhằm đạt giá trị sản lượng cao nhất, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục thực hiện quyết toán các công trình đã hoàn thành, nghiệm thu thanh toán khối lượng dở dang, thu hồi công nợ; Xây dựng cụ thể kế hoạch, thời gian và biện pháp thu hồi đối với từng đối tượng nợ.

- Tiếp tục củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác đấu thầu có tính chuyên nghiệp cao, trúng thầu các công trình đảm bảo việc làm cho năm 2021 và những năm tiếp theo;

- Xây dựng kế hoạch tiết kiệm chi phí và thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất và quản lý trên cơ sở: định biên nhân sự, sắp xếp lại tổ chức, tiết kiệm chi phí văn phòng,...

- Tổ chức xây dựng và thực hiện nghiêm kế hoạch giá thành năm 2021; hàng quý tổ chức đánh giá, phân tích kinh doanh từ công ty mẹ đến công con để có giải pháp xử lý kịp thời các tồn tại phát sinh.

- Đối với hoạt động đầu tư: Tiếp tục đẩy mạnh tìm kiếm, nghiên cứu cơ hội đầu tư phát triển các dự án thủy điện vừa và nhỏ, các dự án điện mặt trời, điện gió... có tính khả thi cao nhằm phát huy kinh nghiệm đã được tích lũy trong thời gian qua, đặc biệt ưu tiên nguồn lực cho phát triển các dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió nhằm tận dụng tối đa nguồn lực tài chính doanh nghiệp và tạo nguồn thu đảm bảo cho sự phát triển bền vững.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2021
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	480.000
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	472.737
3	Lợi nhuận:		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	35.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	35.000
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	15%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶ đ	4.000
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 ⁶ đ	4.000

4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2021:

- Tập trung nỗ lực cao nhất để lãnh đạo và kiểm tra đôn đốc các đơn vị quyết liệt tổ chức thực hiện các nhiệm vụ SXKD và đầu tư ngay từ những tháng đầu năm 2021.

- Đảm bảo mục tiêu, tiến độ, chất lượng các công trình trọng điểm: ĐZ500kV Quảng Trạch - Dốc Sỏi (Lô 9.3+9.12+9.13); ĐZ 500kV Mỹ Tho - Đức Hòa; ĐZ500kV Nho Quan - Phủ Lý - Thường Tín (Lô 13.1+13.2); ĐZ 110kV Mường Lay - Điện Biên; ĐZ 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm (Gói 6.1+6.2); ĐZ 220kV Mạch kép Đẩu nổi trạm 220kV Bắc Quang; ĐZ 500kV Củ Chi - Rẽ Chơn Thành - Đức Hòa... Đặc biệt bám sát tiến độ ĐZ500kV Đức Hòa - Chơn Thành..

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị đấu thầu; Tiếp tục củng cố và phát triển quan hệ hợp tác tốt đẹp với các Chủ đầu tư, nhất là Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia (NPT). phấn đấu trúng thầu với giá trị khoảng 400 tỷ đồng.

- Tập trung thu vốn, giải quyết vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán nhằm tăng vòng quay vốn, giảm lãi vay, tăng hiệu quả sử dụng vốn;

- Xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính, vốn lưu động, kế hoạch thu vốn và đặc biệt là kế hoạch chi phí và lợi nhuận toàn công ty sát thực hiện;

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid19, ngăn chặn dịch bệnh lan truyền tại văn phòng của đơn vị cũng như các công trình đang thi công. Tăng cường áp dụng công nghệ vào công tác điều hành và xử lý công việc, giảm thời gian tổ chức các cuộc họp thay bằng hình thức báo cáo hình ảnh, văn bản, họp trực tuyến...

- Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh và đầu tư.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT và báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2020; Phương hướng hoạt động của HĐQT và kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2021. HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty xin gửi lời cảm ơn tới toàn thể cổ đông, các đối tác đã hợp tác giúp đỡ và tin tưởng đối với công ty trong thời gian qua. Với sự hợp tác và ủng hộ đó, Chúng tôi tin tưởng công ty sẽ hoàn thành kế hoạch năm 2021, ngày càng phát triển ổn định và bền vững và đem lại hiệu quả thiết thực cho cổ đông và các đối tác.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT, TCKT, TCHC.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN VĂN SƠN



Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2021

TỜ TRÌNH

“V/v: Thông qua Báo cáo công khai tài chính năm 2020
và thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;
- Căn cứ BCTC năm 2020 kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua công khai tài chính năm 2020 và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 như sau:

1. Báo cáo công khai tài chính năm 2020:

A. Tình hình tài chính

Đvt: Đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2020	Số đầu năm 2020
I. Về tài sản ngắn hạn (Tổng số) : T.đó	360.721.003.626	398.529.125.536
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	16.777,151.655	55.682.735.599
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	691.910.100	739.890.000
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	250.966.307.512	245.309.608.128
4. Hàng tồn kho	91.256.667.422	96.431.788.728
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.028.966.937	365.103.081
II. Về tài sản dài hạn (Tổng số) : T.đó	644.380.501.973	662.015.307.075
1. Các khoản phải thu dài hạn	15.252.362.895	15.252.362.895
2. Tài sản cố định	81.434.518.783	83.373.501.242
- Nguyên giá	205.328.275.318	199.938.477.318
- Giá trị hao mòn lũy kế	(123.893.756.535)	(116.564.976.076)
3. Tài sản dở dang dài hạn	425.454.545	730.207.815
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	546.225.036.842	562.372.204.720
5. Tài sản dài hạn khác	1.043.128.908	287.030.403
III. Nợ phải trả (Tổng số): Trong đó	436.016.850.596	475.179.218.635
1. Nợ ngắn hạn	317.743.435.057	365.110.674.043
2. Nợ dài hạn	118.273.415.539	110.068.544.592
IV. Vốn chủ sở hữu(Tổng số): T.đó	569.084.655.003	585.365.213.976
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	219.718.260.000	183.100.010.000
Trong đó: Vốn góp của Nhà nước	37.236.000.000	31.030.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	67.964.007.623	67.964.007.623
3. Vốn khác của chủ sở hữu		



4. Cổ phiếu ngân quỹ		
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
6. Quỹ đầu tư phát triển	197.388.891.132	194.731.566.175
7. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp		
8. Lợi nhuận chưa phân phối	84.013.496.248	139.569.630.178

B. Kết quả kinh doanh:

Dvt: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
I. Kết quả kinh doanh		
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	359.787.098.029	613.354.994.099
2. Tổng lãi (+), lỗ (-)	4.320.236.597	99.987.434.241
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	4.320.236.597	89.539.728.496
4. Tổng phải nộp NSNN trong năm	19.955.563.698	51.091.885.718
II. Các chỉ tiêu đánh giá khác		
1. Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	1,43%	15,8%
2. Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	0,76%	15,2%

2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021:

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020. Ý kiến của Kiểm toán viên là chấp thuận toàn bộ; Báo cáo tài chính tuân thủ phù hợp với các quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định quản lý tài chính hiện hành..

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, kính đề nghị Đại hội uỷ quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2021

TỜ TRÌNH

“V/v: Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020
và phương án tiền lương, thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua mức lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2020: Năm 2020, Công ty hoàn thành < 80% (Tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu: (Doanh thu + lợi nhuận*2)/3), do đó Công ty chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên: 1.612.800.000 đồng. Thực hiện theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông.

2. Kế hoạch năm 2021: Công ty xây dựng kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2021 của Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên dựa trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, cụ thể như sau:

a) Tiền lương, thù lao của HĐQT, Kiểm soát viên được quyết toán vào cuối năm theo kết quả hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu chính: (Doanh thu+Lợi nhuận*2)/3). Nếu tỷ lệ hoàn thành kế hoạch $\geq 100\%$ kế hoạch, công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó các phòng ban) tối đa là 15% phần lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch và dự toán tổng mức thù lao, lương của thành viên HĐQT, KSV chi trả như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	Đồng	10.000.000	
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Đồng		45.000.000
3	Phó Chủ tịch HĐQT	Đồng		45.000.000
4	Thành viên HĐQT	Đồng	8.000.000	
5	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	Đồng		20.000.000
6	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	6.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu chính: (Doanh thu+Lợi nhuận*2)/3) nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch, nhưng không thấp hơn 80% mức tiền lương, thù lao kế hoạch của các thành viên HĐQT, KSV.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.



Nguyễn Văn Sơn

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2021

TỜ TRÌNH

“V/v: Thông qua sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức hoạt động; sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Sông Đà 11”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.

- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019.

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính Hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Theo quy định của các văn bản pháp luật hiện hành, thì công ty phải sửa đổi bổ sung một số văn bản quản lý công ty cho phù hợp, do vậy Công ty phải sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty, sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ công ty và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị phải được ĐHCĐ thông qua theo đúng quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị công ty đã sửa đổi bổ sung: Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ công ty (Có “Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty” và “Quy chế quản trị nội bộ” sửa đổi bổ sung chi tiết kèm theo tài liệu đại hội) và đã soạn thảo nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 (Có “Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị” chi tiết kèm theo tài liệu đại hội), để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

Số: 01/2021/TTr_DHĐCĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2021

TỜ TRÌNH

"V/v: Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 11"

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

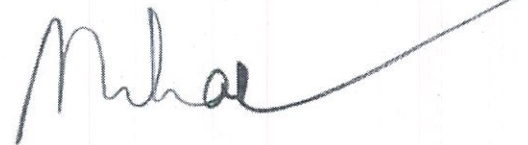
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính Hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020,

Để đảm bảo cơ sở triển khai thực hiện, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 11 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Vũ Hải



CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 11
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 11;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11 số ... ngày... tháng... năm 2021,

Ban kiểm soát ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 11 bao gồm các nội dung sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.

Chương II THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.

6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát khác vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.

4. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

đ) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

e) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;

g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Trường Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.

3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định. Cụ thể như sau:

- a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa năm (06) ứng viên; Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa năm (07) ứng viên; Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa năm (08) ứng viên;

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
- d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác;
- đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
- g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III BAN KIỂM SOÁT

Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền

phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát gửi báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.

13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.

14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.
20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.
21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
24. Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:
 - a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;
 - b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
 - c) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.
2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;

b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;

c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện.

2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

Chương IV CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

Chương V BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 16. Trình báo cáo hàng năm

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với

thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.

7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.

8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Chương VI MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

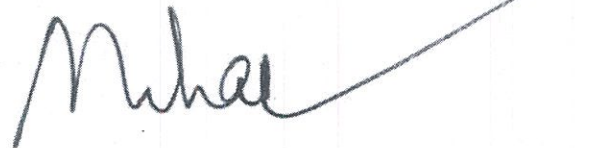
Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 11 bao gồm 7 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày..tháng.. năm...

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**





Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2021

TỜ TRÌNH

“V/v: Thông qua phương án tái cấu trúc công ty và các đơn vị trực thuộc”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11.
- Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công ty cổ phần Sông Đà 11.

Những năm qua, công tác tái cấu trúc tài chính và đổi mới hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã đạt được những kết quả tích cực. Việc đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới hoạt động của doanh nghiệp thông qua các hình thức sáp nhập một số Công ty con trùng lắp về ngành nghề kinh doanh, thoái vốn tại một số công ty liên kết hoạt động kém hiệu quả cũng như sáp nhập các Chi nhánh trực thuộc và cắt giảm bớt các cấp quản lý trung gian đã giúp công ty tập trung được nguồn vốn, đồng thời tích tụ được tài chính hiệu quả, có điều kiện tái cấu trúc nguồn vốn chủ sở hữu, từ đó đóng góp quan trọng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư mang tính chiến lược (thủy điện, điện mặt trời, đầu tư nâng cao năng lực thi công,...); các dự án đi vào hoạt động đã mang lại nguồn thu ổn định, hiệu quả kinh tế cao cho công ty.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại tài chính cấp bách đặt ra cần được quan tâm, chú trọng giải quyết kịp thời nhằm hướng đến phát triển toàn diện và bền vững hơn, như: Cơ cấu vốn chủ sở hữu tài trợ hình thành lên các tài sản dài hạn và ngắn hạn chưa cân đối (do thời gian qua đã bố trí phần lớn vốn chủ sở hữu cho đầu tư dài hạn, dẫn tới thiếu hụt tài chính tạm thời); nguồn vốn chủ sở hữu dưới dạng vốn lưu động (vốn ngắn hạn thường xuyên liên tục) chưa tương xứng với quy mô sản lượng, doanh thu đã tạo áp lực nhất định lên hoạt động sản xuất kinh doanh xây lắp; nguồn vốn chủ sở hữu khả dụng còn lại hạn chế gây khó khăn trong việc tìm kiếm cơ hội đầu tư và triển khai các dự án; Mặt khác Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long có vốn điều lệ 70 tỷ đồng là công ty con do Công ty sở hữu 100% VDL cùng ngành nghề kinh doanh với Công ty, trong những năm gần đây thị trường xây lắp điện cạnh tranh ngày càng gay gắt, nhiều đối thủ, dẫn đến giá trị trúng thầu thấp, hiệu quả thấp thậm trí bị lỗ, mô hình công ty TNHH MTV hiện nay bộc lộ nhiều hạn chế... dẫn đến việc Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long trong những năm qua hoạt động rất khó khăn, tình hình tài chính của đơn vị hiện nay gặp rất nhiều khó khăn do việc tồn đọng công nợ các công trình thủy điện, các công trình thi công xong khó thu hồi, do đó cần thiết phải tái cấu trúc lại công ty để hoạt động một cách hiệu quả hơn.



Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng các phương án tái cấu trúc Công ty và các đơn vị trực thuộc trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua, cụ thể các phương án như sau:

1. Thông qua phương án sáp nhập Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long thành Chi nhánh của Công ty cổ phần Sông Đà 11 (Có “*Phương án sáp nhập*” chi tiết kèm theo).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ủy quyền cho HĐQT công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc tổ chức thực hiện việc sáp nhập Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long thành Chi nhánh của Công ty cổ phần Sông Đà 11 theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ công ty và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

2. Thông qua phương án bán 49% cổ phần Công ty cổ phần Sông Đà 11 nắm giữ tại Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời, kết hợp với việc niêm yết Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời trên thị trường chứng khoán (Có “*Phương án bán cổ phần và niêm yết*” chi tiết kèm theo).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ủy quyền cho HĐQT công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc thực hiện việc bán đấu giá công khai và niêm yết Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ công ty và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

3. Thông qua phương án định giá và cổ phần hóa bộ phận doanh nghiệp kinh doanh khai thác Mỏ đá Suối Nậy, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình để thành lập Công ty cổ phần (Có “*Phương án cổ phần hóa dự án đá thành công ty cổ phần*” chi tiết kèm theo).

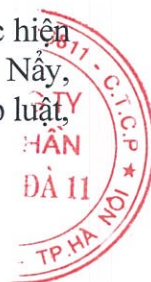
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ủy quyền cho HĐQT công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc tổ chức thực hiện cổ phần hóa dự án Mỏ đá Suối Nậy, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình thành lập Công ty cổ phần theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ công ty và các văn bản quy phạm pháp luật khác

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn



**PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC TÀI CHÍNH
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**

(V/v: Bán đấu giá công khai 49% cổ phần mà Công ty cổ phần 11 đang nắm giữ tại Công ty cổ phần đầu tư Điện Mặt Trời để bổ sung vốn lưu động, kết hợp niêm yết công ty trên thị trường chứng khoán)

(Kèm theo tờ trình của Hội đồng quản trị công ty ngày tháng 06 năm 2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Sông Đà 11)

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Quyết định số 176/TCT-HĐQT ngày 27/8/2018 của Tổng công ty Sông Đà - CTCP về việc phê duyệt và ban hành "Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty Sông Đà - CTCP làm đại diện chủ sở hữu";
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;

Những năm qua, công tác tái cấu trúc tài chính và đổi mới hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã đạt được những kết quả tích cực. Việc đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới hoạt động của doanh nghiệp thông qua các hình thức sáp nhập một số Công ty con trùng lặp về ngành nghề kinh doanh, thoái vốn tại một số công ty liên kết hoạt động kém hiệu quả cũng như sáp nhập các Chi nhánh trực thuộc và cắt giảm bớt các cấp quản lý trung gian đã giúp công ty tập trung được nguồn vốn, đồng thời tích tụ được tài chính hiệu quả, có điều kiện tái cấu trúc nguồn vốn chủ sở hữu, từ đó đóng góp quan trọng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư mang tính chiến lược (thủy điện, điện mặt trời, đầu tư nâng cao năng lực thi công,...); các dự án đi vào hoạt động đã mang lại nguồn thu ổn định, hiệu quả kinh tế cao cho công ty.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại tài chính cấp bách đặt ra cần được quan tâm, chú trọng giải quyết kịp thời nhằm hướng đến phát triển toàn diện và bền vững hơn, như: Cơ cấu vốn chủ sở hữu tài trợ hình thành lên các tài sản dài hạn và ngắn hạn chưa cân đối (do thời gian qua đã bố trí phần lớn vốn chủ sở hữu cho đầu tư dài hạn, dẫn tới thiếu hụt tài chính tạm thời); nguồn vốn chủ sở hữu dưới dạng vốn lưu động (vốn ngắn hạn thường xuyên liên tục) chưa tương xứng với quy mô sản lượng, doanh thu đã tạo áp lực nhất định lên hoạt động sản xuất kinh doanh xây lắp; mặt khác nguồn vốn chủ sở hữu khả dụng còn lại hạn chế gây khó khăn trong việc tìm kiếm cơ hội đầu tư và triển khai các dự án. Trong thời gian tới, nếu thực hiện việc sáp nhập Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long về Công ty cổ phần Sông Đà 11 để giải quyết dứt điểm những khó khăn, mất cân đối tại công ty con này, thì cần phải có phương án tái cấu trúc tài chính tổng thể Công ty cổ phần Sông Đà 11.

Tóm lược về tài chính tài chính hiện nay và một số yếu tố tác động trực tiếp tới cấu trúc tài chính Công ty cổ phần Sông Đà 11 như sau:

1. Thực trạng phân bổ vốn chủ sở hữu đến 31/12/2020:

Đến 31/12/2020, tổng số vốn chủ sở hữu của Công ty cổ phần Sông Đà 11 đạt 569 tỷ đồng, tương đương 56,6% tổng tài sản. Trong đó, công ty đã thực hiện phân bổ vốn chủ sở hữu để hình thành nên các loại tài sản như sau:

- Đầu tư, góp vốn vào Công ty con: Theo sổ sách kế toán đến 31/12/2020 là 546,2 tỷ đồng (Do đã lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn là 16,36 tỷ đồng cho khoản đầu tư vào Công ty cổ phần thủy điện Đăk Glai và Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long).

- Phần vốn chủ sở hữu phục vụ cho sản xuất kinh doanh xây lắp: 22,8 tỷ đồng

Thực trạng phân bổ vốn chủ sở hữu nêu trên, trước hết xuất phát từ việc Công ty đã nắm bắt kịp thời cơ hội kinh doanh hiệu quả, tận dụng tốt những ưu đãi của Chính phủ đối với việc phát triển các dự án điện mặt trời. Kết thúc năm 2019, Công ty đã thực hiện đầu tư 296,76 tỷ đồng, nắm giữ 99,96% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư Điện mặt trời, đến nay khoản đầu tư này đang đem lại những lợi thế rất tốt.

2. Tình hình vay nợ tín dụng đến 31/12/2020

Tổng dư nợ vay ngắn hạn và dài hạn của Công ty cổ phần Sông Đà 11 đến thời điểm 31/12/2020 là 249 tỷ đồng (trong đó nợ ngắn hạn là 158,5 tỷ đồng, nợ dài hạn là 90,5 tỷ đồng, bao gồm cả khoản vay các công ty con). Dư nợ ngắn hạn đến 31/12/2020 rất cao so với doanh thu năm 2020 là 301 tỷ đồng.

Phân bổ vốn vay đến 31/12/2020:

- Vay ngắn hạn phục vụ sản xuất kinh doanh: 158,5 tỷ đồng;

- Vay dài hạn phục vụ sản xuất kinh doanh: 8,1 tỷ đồng

- Vay dài hạn để đầu tư hình thành tài sản dài hạn: 81,4 tỷ đồng.

3. Nhu cầu vốn chủ sở hữu dưới dạng lưu động phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 (không bao gồm kế hoạch của SĐ 11 Thăng Long):

Năm 2021, Công ty đề ra kế hoạch sản lượng đạt 480 tỷ đồng, doanh số đạt 520 tỷ đồng và lợi nhuận đạt 35 tỷ đồng. Với tổng giá trị sản xuất kinh doanh dự kiến 480 tỷ đồng sau khi trừ đi chi phí khấu hao TSCĐ khoảng 7 tỷ đồng, chi phí lãi vay khoảng 20 tỷ đồng và lợi 35 tỷ đồng thì tổng chi phí SXKD bằng tiền năm 2021 là 418 tỷ đồng. Dự kiến vòng quay vốn lưu động khoảng 2 lần/năm, nhu cầu vốn lưu động năm 2021 của công ty là 209 tỷ đồng, như vậy theo Ngân hàng yêu cầu công ty phải đáp ứng số vốn tự có tối thiểu khoảng 20% tổng nhu cầu vốn lưu động tương ứng số tiền khoảng 41,8 tỷ đồng. Vay nợ ngắn hạn bình quân tại các ngân hàng khoảng 171 tỷ đồng (trong điều kiện thu vốn tốt với dự kiến vòng quay vốn năm 2021 đạt 2 lần).

Như vậy, theo tính toán ở trên đến 31/12/2020, vốn chủ sở hữu khả dụng dưới dạng vốn lưu động của công ty còn 22,8 tỷ đồng. Công ty sẽ thiếu hụt khoảng 19 tỷ đồng vốn tự có tham gia vào SXKD. Đồng thời chưa tính đến đầu tư nâng cao NLTC, góp vốn khác (nếu có sẽ thiếu hụt thêm). Tính toán này chỉ mang tính chất lý thuyết khi Công ty không bị các khách hàng chiếm dụng vốn và không có công nợ khó đòi. Trên thực tế, công tác thu hồi vốn hiện nay gặp rất nhiều khó khăn, công tác thanh quyết toán các công trình thường kéo dài qua nhiều năm, các khoản tiền giữ lại và chờ quyết toán rất khó thu hồi, một số công trình chủ đầu tư gặp khó khăn về nguồn vốn thanh toán làm phát sinh các khoản công nợ quá hạn. Do đó, trong những năm qua Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc cân đối vốn cho SXKD và không có nguồn

vốn cho đầu tư và tìm kiếm các dự án mới. Công ty đang phải vay dòng tiền nhân rồi của các công ty con để bù đắp một phần cho nhu cầu vốn lưu động bị thiếu hụt, làm phát sinh các giao dịch liên kết giữa Công ty mẹ và các Công ty con, theo chính sách thuế hiện tại sẽ gây những bất lợi rất lớn cho toàn Tổ hợp khi xác định chi phí hợp lý để xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp, mặt khác cũng làm cho các Công ty con mất chủ động trong cân đối vốn cũng như những lợi ích của việc trả nợ trước hạn các khoản vay dài hạn (Chênh lệch giữa lãi suất vay dài hạn và lãi suất vay ngắn hạn). Đây chỉ là các giải pháp tình thế trước mắt, cần có giải pháp cấu trúc tài chính kịp thời để tránh những bất lợi rất lớn cho toàn Tổ hợp.

4. Dự báo áp lực tài chính khi sáp nhập Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long thành Chi nhánh trực thuộc Công ty:

Theo báo cáo Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại Công ty TNHH một thành viên Sông Đà 11 Thăng Long đã phân tích tại Báo cáo phương án sáp nhập, hoạt động của đơn vị hiện nay gặp vô vàn khó khăn và thách thức cần phải tái cấu trúc kịp thời. Những năm gần đây, sản lượng và doanh thu liên tục sụt giảm, trong khi đó công nợ tồn đọng kéo dài rất lớn (phần lớn là công nợ và dở dang tại các công trình ký Hợp đồng thông qua Tổng công ty Sông Đà và một số công trình đã thi công xong từ rất lâu, khoảng 134 tỷ đồng). Đơn vị đã và đang phải gánh chịu lãi vay hàng chục tỷ đồng tính trên số công nợ trên, luôn ở trong tình trạng lãi chồng lãi, hiệu quả các công trình mới mang lại không thể trang trải được chi phí lãi vay, dẫn tới đơn vị ngày càng bị cạn kiệt và thâm hụt về tài chính. Tính đến 31/03/2021, Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long đang vay nợ các ngân hàng, tổ chức khác số tiền là 117 tỷ đồng. Theo tính toán, trong quý II/2021 đơn vị sẽ cố gắng thu hồi cơ bản vốn của công trình đường dây 500 KV Dốc Sỏi – Pleiku 2, TBA 110KV Yên Phong 4 và nhánh rẽ, công trình TBA 110KV Văn Yên và đấu nối; đẩy nhanh thu hồi vốn các công trình khác như TBA 110KV Hồng Lĩnh, DZ 220KV Đức Hòa Long An, ĐZ 500KV Mỹ Tho – Đức Hòa, ĐZ220KV và TBA500KV Chơn Thành,... Dự kiến đến hết 30/06/2021 dư nợ vay ngắn hạn của đơn vị sẽ ở mức khoảng 90-100 tỷ đồng do một số công trình có dòng tiền dương lớn phần công việc giai đoạn cuối và một số công trình đơn vị đã chi tiền phục vụ thi công đang trong giai đoạn dở dang chưa thu hồi vốn và quyết toán xong.

Dư nợ khoảng 90-100 tỷ đồng trên là tương đối cố định, tồn tại kéo dài nhiều năm và chưa giảm được trong giai đoạn hiện nay vì tương ứng với việc hình thành nên khoản công nợ và dở dang tồn đọng tại các công trình ký Hợp đồng thông qua Tổng công ty Sông Đà, Công trình Usilk City, Điện gió bạc liêu.... Để hình thành nên giá trị khoảng 140 tỷ đồng gồm công nợ và giá trị dở dang tại các công trình nói trên thì ngoài việc đơn vị phải tài trợ bằng toàn bộ vốn chủ sở hữu, còn phải đi vay ngắn hạn các ngân hàng, tổ chức khác với số tiền khoảng trên 80 tỷ đồng để tài trợ cho số dư công nợ và giá trị dở dang trên, trong khi đó đơn vị không có nguồn bù đắp lãi vay, đồng thời cũng không có vốn tự có để đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh. Thực tế để duy trì sản xuất kinh doanh đơn vị sẽ phải tăng thêm vay ngắn hạn tại các ngân hàng khoảng 20-30 tỷ đồng.

Như vậy, nếu sáp nhập và chuyển Công ty TNHH một thành viên Sông Đà 11 Thăng Long thành Chi nhánh trực thuộc, Công ty cổ phần Sông Đà 11 sẽ phải tăng áp lực phải trả nợ vay ngắn hạn ngân hàng thêm khoảng 80 tỷ đồng. Trong bối cảnh nguồn vốn chủ sở hữu dưới dạng vốn lưu động của Công ty cổ phần Sông Đà 11 chỉ

còn 22,8 tỷ đồng như hiện nay thì khó có thể cân đối được vốn cho sản xuất kinh doanh xây lắp và giải quyết áp lực nêu trên. Do đó cần thiết phải xem xét, quyết định ngay phương án tái cấu trúc tài chính tại Công ty cổ phần Sông Đà 11.

5. Giải pháp cơ cấu các khoản đầu tư tài chính để gia tăng vốn chủ sở hữu dưới dạng vốn lưu động phục vụ nhu cầu SXKD và đầu tư năm 2021 đồng thời có điều kiện để tái trúc tài chính khi sáp nhập SĐ11 Thăng Long và tạo nguồn vốn cho tìm kiếm các cơ hội đầu tư, phát triển dự án mới có hiệu quả kinh tế tốt:

Đến 31/12/2020, Công ty đã đầu tư số tiền tính theo giá gốc là 562,5 tỷ đồng vào các công ty con tương ứng 98,9% vốn chủ sở hữu, và đầu tư số tiền 546,2 tỷ đồng tính theo giá trị sổ sách tương ứng 96% vốn chủ sở hữu. Các khoản đầu tư được phân bổ thành vốn góp của 06 công ty con (Bao gồm: Công ty cổ phần thủy điện To Bông, Công ty cổ phần thủy điện Đắc Đoạ, Công ty cổ phần thủy điện Đắc Glei, Công ty cổ phần thủy điện Bát Đại Sơn, Công ty cổ phần đầu tư Điện mặt trời, Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long). Ngoài Công ty TNHH một thành viên Sông Đà 11 Thăng Long hoạt động kinh doanh xây lắp gặp khó khăn và mất cân đối tài chính, các Công ty con còn lại hoạt động đều hiệu quả. Trong 06 Công ty con hiện nay, có 04 Công ty là chủ đầu tư các nhà máy thủy điện đã và đang phát huy hiệu quả đầu tư tốt. Theo kinh nghiệm đầu tư các nhà máy thủy điện, thì sau khoảng 3-5 năm các nhà máy thủy điện sẽ mang lại hiệu quả kinh tế cao và bền vững, lợi nhuận sẽ ngày càng tăng khi lãi vay và khấu hao giảm.

Riêng nhà máy điện mặt trời, đây là lĩnh vực đầu tư mới đối với toàn bộ các doanh nghiệp tại Việt Nam, tính ổn định và việc suy giảm công suất của các tấm pin mặt trời chưa được kiểm chứng. Hơn nữa, thời gian gần đây sự phát triển nhanh với quy mô công suất lớn của các nguồn năng lượng điện mặt trời tập trung tại một số khu vực nam miền Trung, miền Nam đã gây ra hiện tượng quá tải cục bộ, quá tải lưới điện truyền tải liên kết miền và hệ thống điện dư thừa công suất phát so với nhu cầu phụ tải (nhu cầu tiêu thụ điện) trong một số thời điểm. Hiện nay, việc cắt giảm sản lượng các nhà máy năng lượng tái tạo là tình huống bắt buộc trong bối cảnh hệ thống điện quốc gia thừa nguồn và lưới điện quá tải cục bộ nhằm đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống điện. Thực tế, hầu hết nhà máy điện mặt trời hiện nay không phát huy hết công suất. Ngoài ra, do ảnh hưởng dịch bệnh COVID còn có thể kéo dài chưa có hồi kết, nhu cầu phụ tải điện tăng trưởng thấp. Đặc biệt cuối năm 2021, hàng loạt các dự án điện gió và năng lượng mặt trời lớn sẽ đi vào vận hành khai thác, dẫn tới khả năng dư thừa nguồn cung điện tại khu vực đặt dự án điện mặt trời Phong Phú là rất cao.

Sau khi phân tích cho thấy để cơ cấu lại các khoản đầu tư theo hướng chuyển nhượng dự án, bán bớt phần vốn có điều kiện thu hồi vốn và hiện thực hóa lợi nhuận thì Công ty cổ phần Sông Đà 11 nên bán bớt một phần vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Đầu tư điện mặt trời nhằm tránh được những rủi ro không lường trước được nêu trên, chia sẻ rủi ro và cơ hội với các nhà đầu tư khác. Hiện tại, theo ước tính giá trị dự án Nhà máy điện mặt trời Phong Phú sẽ được thị trường định giá khoảng 1.200 tỷ đồng (giá trị trước thuế). Nếu trừ đi nợ phải trả tính đến 31/12/2020 là 594,76 tỷ đồng, thì phần giá trị còn lại thuộc lợi ích của chủ sở hữu công ty là khoảng 600 tỷ đồng, khi đó giá trị cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư Điện mặt trời tính theo thị giá sẽ khoảng 21.000 đồng/cổ phần. Nếu Công ty cổ phần Sông Đà 11 nắm giữ 51% vốn điều lệ và thoái bớt 49% cổ phần tương ứng bán khoảng 14.000.000 cổ phần Thông qua việc tìm

13877
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 11
TP. HỒ CHÍ MINH

kiểm soát đầu tư hoặc đầu giá, với giá khởi điểm dự kiến khoảng 18.000 đồng/ cổ phần thì dự kiến Công ty sẽ thu về số tiền khoảng 250 tỷ đồng.

Có được nguồn tài chính nói trên, Công ty có điều kiện giảm dư nợ vay ngắn hạn ngân hàng và các công ty con hiện nay đang ở mức rất cao khoảng 180 tỷ đồng, trước hết có thể sử dụng khoảng 100 tỷ đồng để trả nợ vay ngắn hạn, từ đó giúp công ty có thể triết giảm khoảng 10 tỷ đồng chi phí tài chính mỗi năm, và như vậy cũng sẽ làm tăng lợi nhuận từ SXKD đồng thời công ty cũng có điều kiện thực hiện tái cấu trúc dứt điểm Công ty TNHH một thành viên Sông Đà 11 Thăng Long (Sau khi sáp nhập sẽ thực hiện trích lập các dứt điểm các khoản công nợ phải thu khó đòi theo quy định, trả bớt dư nợ vay ngân hàng). Nguồn tài chính còn lại sẽ được sử dụng để phục vụ kế hoạch tìm kiếm các cơ hội đầu tư, phát triển các dự án mới có hiệu quả kinh tế cao.

Nguồn vốn bổ sung nói trên cũng sẽ giúp Công ty và các đơn vị chủ động trong việc đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh, đồng thời cũng thể hiện niềm tin của các cổ đông và các đối tác. Đặc biệt theo dự báo tình hình kinh tế trong nước và Quốc tế trong thời gian tới sẽ gặp rất nhiều khó khăn, khi đó rất cần nội lực tài chính cân bằng và mạnh của doanh nghiệp để vượt qua những khó khăn thách thức và nắm bắt kịp thời những cơ hội kinh doanh mở ra.

Trước những phân thực trạng tài chính, áp lực về vốn đối với công ty hiện nay và thực hiện việc tái cấu trúc dứt điểm tài chính Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long, tạo nguồn vốn để tìm kiếm phát triển các dự án mới hiệu quả cũng như tạo sự cân bằng và mạnh về tài chính của toàn Tổ hợp Sông Đà 11, kịp thời nắm bắt các cơ hội kinh doanh mở ra trong thời gian tới, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

- Phương án bán đầu giá công khai 49% vốn cổ phần mà Công ty cổ phần Sông Đà 11 đang nắm giữ tại Công ty cổ phần Đầu tư điện mặt trời.

- Niêm yết Công ty trên thị trường chứng khoán nhằm tăng tính thanh khoản và hấp dẫn nhà đầu tư.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc thực hiện việc bán đầu giá công khai và niêm yết theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ công ty và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

C.T.C.P
NỘI

PHƯƠNG ÁN

(Cổ phần hóa Dự án Mỏ đá Suối Nậy tại Xã Hòa Sơn, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình để thành lập Công ty cổ phần sản xuất VLXD Hòa Bình)

(Kèm theo tờ trình của Hội đồng quản trị công ty ngày tháng 06 năm 2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Sông Đà 11)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và định hướng phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 giai đoạn 2019-2024.

I. Sự cần thiết phải thay đổi phương án SXKD của mỏ đá Suối Nậy:

Dự án đầu tư khai thác & sản xuất đá bazan làm vật liệu xây dựng được khởi công từ quý I/2007 và được hoàn thành đưa vào khai thác từ quý II/2008, với công suất thiết kế là 85 m³/h. Mục tiêu của dự án là khai thác và chế biến đá xây dựng để cung cấp cho các công trình, mở rộng ngành nghề, nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh của Công ty Cổ phần Sông Đà 11, tạo thêm việc làm và thu nhập cho người lao động.

Sau gần 20 năm khai thác vận hành thì dự án chưa đem lại những hiệu quả như mong muốn đề ra. Mặc dù Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra nhiều giải pháp khai thác và hợp tác theo từng giai đoạn khai thác cụ thể như sau:

+ Từ năm 2008-2015: Công ty đã hợp tác với đơn vị khoan nổ và thực hiện nghiền sàng và bán đá thành phẩm. Trong giai đoạn này sản lượng đá đạt rất thấp, do thị trường tiêu thụ trầm lắng, giá thành sản xuất cao, đối tác hợp tác năng lực chưa đáp ứng.

+ Từ năm 2016-đến nay: Công ty đã hợp tác với Công ty CP TMXD Nghĩa Tân để khai thác sản xuất kinh doanh đá tại mỏ đá Suối Nậy. Sản lượng khai thác đã được nâng lên rõ rệt. Tuy nhiên chi phí hợp tác chưa mang lại hiệu quả như kỳ vọng.

Công ty Cổ phần Sông Đà 11 đã tạo điều kiện tối đa, chia sẻ khó khăn về tài chính để Công ty CP TMXD Nghĩa Tân được khai thác hiệu quả nhất (năm 2017, 2018, 2021 mỗi năm miễn giảm 500.000.000 đ), tuy nhiên Công ty CP TMXD Nghĩa Tân không tuân thủ đúng cam kết về các điều khoản thanh toán theo hợp đồng 05/2020/SĐ11-NT (Công nợ đến 31/03/2021: Công ty CP TMXD Nghĩa Tân nợ Công ty Cổ phần Sông Đà 11 số tiền: **4.546.839.557 đ**). Trong khi hàng năm Công ty Cổ phần Sông Đà 11 vẫn phải nộp đầy đủ các loại chi phí cho cơ quan ban ngành tỉnh Hòa Bình cụ thể như sau:

STT	Nội dung	2019	2020	2021	Ghi chú
I	Các loại thuế, phí phải nộp:	2.161.582.310	2.409.570.146	2.409.570.146	(Thuế phí năm 2021 tạm tính
1	Phí bảo vệ môi trường	384.555.566	251.399.540	251.399.540	trương tự năm
2	Phí cấp quyền khai thác	1.399.932.823	1.781.076.685	1.781.076.685	2020).

STT	Nội dung	2019	2020	2021	Ghi chú
3	Tiền thuê đất	364.935.969	364.935.969	364.935.969	Chưa bao gồm chi phí lãi vay ngân hàng hàng năm.
4	Thuế sử dụng đất	12.157.952	12.157.952	12.157.952	
II	Giá trị khấu hao tài sản cố định hàng năm	772.861.000	766.395.864	750.000.000	
III	Tổng chi phí (II+I)	2.934.443.310	3.175.966.010	3.159.570.146	
IV	Giá trị hợp đồng	5.000.000.000	5.000.000.000	4.500.000.000	

Qua đó có thể thấy phương án hợp tác sản xuất với Công ty CP TMXD Nghĩa Tân như hiện nay cũng không mang lại hiệu quả cho Công ty.

II. Phương án sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tiếp theo:

Để khai thác tối đa tiềm năng của Dự án khai thác đá tại mỏ đá Suối Nậy, đem lại hiệu quả cho Công ty cũng như để thu hồi vốn phục vụ SXKD, phù hợp với điều kiện khai thác hiện tại của Dự án. Sau khi phân tích, xem xét tổng thể Công ty lựa chọn phương án cổ phần hóa Dự án để thành lập Công ty cổ phần, sau đó tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng vốn góp tại Công ty cổ phần, thu hồi vốn đầu tư, cụ thể như sau:

- Thành lập Công ty cổ phần sản xuất VLXD Hòa Bình:

+ Vốn điều lệ dự kiến: 25.000.000.000 đ (trong đó Sông Đà 11 chiếm 99% vốn điều lệ, các cá nhân khác chiếm 1% vốn điều lệ).

- Sau thành lập Công ty cổ phần sản xuất VLXD Hòa Bình, Công ty Cổ phần Sông Đà 11 sẽ tìm kiếm đối tác để thoái toàn bộ vốn góp tại Công ty cổ phần sản xuất VLXD Hòa Bình.

III. Trình tự các bước thực hiện:

1. Thuê đơn vị tư vấn định giá tài sản của mỏ đá Suối Nậy:

Công ty Cổ phần Sông Đà 11 sẽ lựa chọn đơn vị tư vấn định giá toàn bộ tài sản mỏ đá Suối Nậy thời điểm hiện tại.

2. Thành lập Công ty cổ phần sản xuất VLXD Hòa Bình cụ thể như sau:

2.1. Mục đích thành lập và hoạt động:

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông, HĐQT thông qua phương án thành lập Công ty cổ phần sản xuất VLXD Hòa Bình, Công ty Cổ phần Sông Đà 11 sẽ tiến hành làm các thủ tục thành lập Công ty cổ phần sản xuất VLXD Hòa Bình để nhận chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản mỏ đá Suối Nậy từ Công ty Cổ phần Sông Đà 11. Sau khi thành lập Công ty cổ phần sản xuất VLXD Hòa Bình, Công ty Cổ phần Sông Đà 11 sẽ tìm kiếm đối tác để thoái toàn bộ cổ phần tại Công ty cổ phần sản xuất VLXD Hòa Bình.

2.2. Tên công ty:

- Tên tiếng Việt: Công ty cổ phần sản xuất VLXD Hòa Bình.

- Tên tiếng Anh: Hoa Binh building materials manufacturing joint stock company.

2.3. Trụ sở chính: Xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

2.4. Vốn điều lệ và cơ cấu vốn điều lệ:

a) Vốn điều lệ dự kiến: 25.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi lăm tỷ đồng)

b) Cơ cấu cổ đông sáng lập:

- Công ty cổ phần Sông Đà 11: Góp 24.750.000.000 đồng, tương ứng 99% VĐL (Góp bằng giá trị tài sản, quyền khai thác mỏ đá Suối Nậy).



- Cổ đông thể nhân 1: Góp 125.000.000 đồng, tương ứng 0,5% VDL.
- Cổ đông thể nhân 2: Góp 125.000.000 đồng, tương ứng 0,5% VDL.

2.5. Ngành nghề kinh doanh đăng ký hoạt động:

- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, chi tiết:
- + Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi
- Các ngành nghề kinh doanh khác mà pháp luật không cấm.

2.6. Cơ cấu tổ chức bộ máy và hoạt động của công ty tại thời điểm thành lập:

- Hội đồng quản trị: 03 thành viên (Kiêm nhiệm)
- Ban kiểm soát: 03 thành viên (Kiêm nhiệm)
- Ban Tổng giám đốc gồm 02 người: 01 Tổng giám đốc, 01 Phó Tổng giám đốc
- 02 Phòng nghiệp vụ: Phòng Kế hoạch – Tổng hợp, Phòng sản xuất. Định biên cán bộ công nhân viên công ty từ 6 ÷ 10 người.

3. Tiến độ thực hiện:

- **Từ tháng 5 đến 30/6/2021:** Trình HĐQT Công ty, Tổng công ty Sông Đà, Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án sản xuất kinh doanh của mỏ đá Suối Nậy.

- **Từ 30/6/2021-10/7/2021:** Nộp hồ sơ thành lập Công ty cổ phần sản xuất VLXD Hòa Bình lên Phòng đăng ký kinh doanh.

- **Từ 10/7/2021-12/7/2021:** Ký hợp đồng chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản mỏ đá Suối Nậy giữa Công ty Cổ phần Sông Đà 11 với Công ty cổ phần sản xuất VLXD Hòa Bình.

- **Từ 12/7/2021-12/9/2021:** Nộp hồ sơ xin chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản mỏ đá Suối Nậy lên Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình, trình UBND tỉnh Hòa Bình quyết định chuyển nhượng.

- **Từ 12/9/2021-31/10/2021:** Tìm kiếm đối tác thoái hết vốn góp của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 tại Công ty cổ phần sản xuất VLXD Hòa Bình.

Trên đây là nội dung cơ bản của phương án cổ phần hóa Dự án Mỏ đá Suối Sậy Xã Hòa Sơn, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình để thành lập Công ty cổ phần sản xuất VLXD Hòa Bình trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
(Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021)

Kính thưa: - Quý vị đại biểu
- Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao đồng thời thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 11 báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.

I - Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Năm 2020, Ban kiểm soát công ty đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp; Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh cũng như các dự án đầu tư của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hoạt động SXKD năm 2020 theo Nghị quyết hội đồng cổ đông năm 2020.
- Kiểm tra, giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.
- Kết hợp với Đoàn kiểm tra tài chính của Công ty, tổ chức thực hiện kiểm tra công tác quản lý, điều hành SXKD của các Đơn vị trực thuộc và các Công ty con.
- Tham dự và đóng góp ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Công ty tại các buổi họp của Hội đồng quản trị cũng như các cuộc họp tháng của Ban điều hành Công ty;
- Thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc công ty và thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của công ty và các đơn vị trực thuộc theo quý và báo cáo tài chính 6 tháng, năm 2020 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty tại thời điểm báo cáo.

II - Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

- Trong năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành các phiên họp định kỳ cũng như bất thường nhằm kịp thời nắm bắt tình hình thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trên cơ sở kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các nội dung phát sinh cần giải quyết theo thẩm quyền của HĐQT.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.

- Về quan hệ với cổ đông: Mọi thông tin về hoạt động của công ty đều được cung cấp cho cổ đông đầy đủ khi có yêu cầu. Trong năm 2020, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban kiểm soát để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các mặt hoạt động của công ty.

III - Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:

Trong năm 2020, HĐQT, Ban tổng giám đốc, các cán bộ quản lý đã thực hiện tương đối tốt chức trách, nhiệm vụ điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý theo đúng quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trên nguyên tắc vì lợi ích chung, đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông của công ty, cụ thể:

1. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và kiểm tra, giám sát Tổng giám đốc điều hành trong việc thực hiện và áp dụng các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành. Ban hành các Nghị quyết, Quyết định, văn bản chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD và tình hình phát triển chung của công ty.
2. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020 và có tính thực thi cao, tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.
3. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc trong năm 2020 về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó nêu rõ những khó khăn tác động trong năm; những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2021.

IV - Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2020	TH năm 2020	TH/KH (%)
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đ	500.000	394.610	78,9%
2	Doanh thu	Tỷ đ	459.900	359.787	78,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	70.000	4.320	6,2%
4	Thu nhập bình quân/CBCNV	Triệu đ	9	8,6	96%
5	Dự kiến trả cổ tức	%	20%	5%	25%

Năm nay là năm mà tất cả các chỉ tiêu kinh tế chính của doanh nghiệp đều không đạt kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận chỉ đạt 4,3/70 tỷ KH tương đương 6,2%. Điều này đã làm ảnh hưởng rất lớn đến uy tín cũng như giá trị của doanh nghiệp. Mặc dù có rất nhiều nguyên nhân khách quan từ thiên tai, dịch bệnh, thời tiết khí hậu đến vướng mắc trong công tác đền bù thi công hay giải phóng mặt bằng nhưng chúng ta cũng cần phải thấy rằng không ít do nguyên nhân chủ quan, đặc biệt là tinh thần làm việc từ cán bộ, lãnh đạo, chỉ đạo điều hành đến lực lượng trực tiếp sản xuất. Trong thời gian tới, chúng ta cần nghiêm túc thực hiện những phương hướng nhiệm vụ đã đề ra, xây dựng cơ chế khuyến khích động viên cũng như những chế tài để tăng năng suất lao động thực sự cho toàn thể CBCNV trong toàn công ty.

Cụ thể kết quả thực hiện qua các lĩnh vực hoạt động như sau:

- **Hoạt động xây lắp:** Trong năm 2020, những công trình không quá vướng mắc về công tác đền bù thi công, giải phóng mặt bằng thì đều đáp ứng tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Còn một số công trình như ĐZ 500kV Mỹ Tho-Đức Hòa, ĐZ 220kV đấu nối số 2 TBA 500kV Đức Hòa, ĐZ 500/220KV Nho Quan - Phú Lý - Thường Tín lô 13.1, ĐZ 500kV Quảng Trạch-Độc Sỏi lô 9.12 vẫn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng dẫn đến giá trị sản lượng thực hiện cũng như doanh thu không đạt được kế hoạch đề ra.
- **Về sản xuất điện thương phẩm:** Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, cộng với thiên tai lũ lụt, dịch bệnh trong năm đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất điện thương phẩm tại các Nhà máy sản xuất điện không đạt kế hoạch đề ra. Tổng sản lượng điện tại các nhà máy trong năm 2020 chỉ đạt 86,3% kế hoạch năm (tương đương 157,1/182,1 triệu KWh).
- **Công tác tiếp thị đấu thầu, đầu tư:** mặc dù giá trị trúng thầu, ký hợp đồng năm 2020 là 386,8 tỷ đồng đạt 97% kế hoạch là con số đáng khích lệ trong hoàn cảnh công tác tìm kiếm việc làm đối với lĩnh vực xây lắp điện hiện nay có sự cạnh tranh rất gay gắt, thậm chí là khốc liệt. Nhưng cũng từ khó khăn đó, trong thời gian tới, bên cạnh sự tăng cường năng lực đấu thầu của Công ty, chúng ta cũng cần xem xét, nghiên cứu để bước chân vào lĩnh vực thi công hay đầu tư mới có khả năng tiếp cận và phát huy lợi thế của mình.

V - Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty năm 2020:

Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, số liệu cụ thể như sau:

1. **Tổng Tài sản: 1.005,1 tỷ đồng**, trong đó:
 - Tài sản ngắn hạn: 360,7 tỷ đồng, chiếm 35,9% Tổng Tài sản
 - Tài sản dài hạn: 644,4 tỷ đồng, chiếm 64,1% Tổng Tài sản
2. **Tổng Nguồn vốn: 1.005,1 tỷ đồng**
 - Nợ phải trả: 436,0 tỷ đồng, chiếm 43,4% Tổng Nguồn vốn
 - Nguồn vốn chủ sở hữu: 569,1 tỷ đồng, chiếm 56,4% Tổng Nguồn vốn
3. **Kết quả kinh doanh:**
 - Tổng doanh thu: 359,8 tỷ đồng;
 - Lợi nhuận trước thuế: 4,3 tỷ đồng;
 - Lợi nhuận sau thuế: 4,3 tỷ đồng.

Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSNH/NNH) là 1,13 lần

Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu là 0,76 lần

Từ các chỉ tiêu tài chính cơ bản nêu trên, sau khi xem xét báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán An Việt phát hành, Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2019, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan; Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn và hệ số nợ là tương đối tốt.

Báo cáo tài chính được lập đầy đủ, kịp thời các thông tin và tình hình tài chính được công bố, thuyết minh rõ ràng, đáp ứng được yêu cầu của cơ quan quản lý và nhà đầu tư.



VI - Kiến nghị của Ban kiểm soát:

1. Đề nghị HĐQT, Ban tổng giám đốc điều hành đẩy nhanh việc thực hiện các kế hoạch, định hướng của mình về công tác tổ chức, con người, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp được nêu trong báo cáo của HĐQT và báo cáo của Ban tổng giám đốc.
2. Đề nghị HĐQT tiếp tục chỉ đạo tập trung vào công tác thu hồi công nợ để đảm bảo đủ vốn phục vụ nhu cầu SXKD và đầu tư cũng như nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.
3. Công ty tiếp tục tìm kiếm đối tác chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính chưa thực hiện được trong năm 2020 theo đề án tái cấu trúc.
4. Tập trung nguồn lực, nâng cao công tác quản lý chất lượng công trình, chỉ đạo điều hành đảm bảo hoàn thành tiến độ các công trình trọng điểm;
5. Tiếp tục nghiên cứu các cơ hội đầu tư phù hợp với năng lực và định hướng phát triển của Công ty.
6. Xây dựng, phê duyệt giá thành thi công các công trình phù hợp với điều kiện thực tế để đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo tối ưu hiệu quả của dự án. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý, điều hành đảm bảo hạn chế tối đa việc điều chỉnh giá thành đã phê duyệt. Thực hiện tốt công tác tiết kiệm chi phí quản lý tại công ty.

B. NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT NĂM 2021.

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh quản trị và điều hành Công ty. Tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động theo từng Quý. Nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc đột xuất để báo cáo cổ đông theo Điều lệ và quy định của pháp luật.
- Kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn; Soát xét báo cáo tài chính hàng quý, năm;
- Đảm bảo đại diện Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT cũng như các cuộc họp tháng của Ban điều hành để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích của cổ đông;
- Kiểm soát tình hình góp vốn và quản lý vốn góp, hiệu quả vốn góp vào các Công ty con của Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021.

Xin chúc các vị Đại biểu, Quý vị cổ đông sức khỏe, thành đạt và hạnh phúc.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐH cổ đông 2020;
- HĐQT, TGD Công ty;
- Các Thành viên BKS;
- Lưu: BKS, VP Công ty.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Vũ Hải

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 11.
- Kết quả kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông tổ chức ngày 29/06/2021.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức ngày 29/06/2021

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020.

Đvt: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2020	TH năm 2020	Tỷ lệ HT
I	Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh			
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	500.000	394.610	78,9%
2	Doanh thu	459.900	359.787	78,2%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	70.000	4.320	6,2%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	65.751	4.320	6,6%
II	Đầu tư	269.654	211.201	78,3%
1	Đầu tư nghiên cứu dự án thủy điện công suất <30MW	1.000	0	0%
2	Đầu tư NCNL quản lý, thiết bị thi công	9.600	4.094	42,6%
3	Góp vốn vào CTCP thủy điện Đăk Glei	1.800	0	0%
	<i>Đầu tư dự án Thủy điện Đak Prot</i>	<i>1.800</i>	<i>0</i>	<i>0%</i>

Điều 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2021
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	480.000
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	472.727
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	35.000
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	35.000
5	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	15%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶ đ	4.000
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 ⁶ đ	4.000

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ủy quyền cho HĐQT công ty chủ động cân đối, điều chỉnh vốn đầu tư cho các dự án; xây dựng, đề xuất các phương án huy động vốn đảm bảo nhu cầu vốn cho đầu tư.

Điều 3. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020; Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2021.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020; Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.

Điều 5. Thông qua báo cáo công khai tài chính năm 2020 đồng thời Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2020 của Công ty mẹ	Đồng	4.320.236.597
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020	Đồng	0
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	Đồng	4.320.236.597
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển qua	Đồng	79.693.259.651
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2020 (Công ty mẹ)	Đồng	84.013.496.248
6	Phân phối lợi nhuận:	Đồng	11.641.066.067
6.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	655.153.067
6.2	Chia cổ tức 5% bằng tiền (500 đồng/01 cổ phần)	Đồng	10.985.913.000
7	Lợi nhuận để lại (5-6)	Đồng	72.372.430.181

031307
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG ĐÀ
CÔNG - T

Điều 7. Thông qua phương án chi trả lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty năm 2020 và phương án chi trả lương, thù lao năm 2021.

1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2020: Năm 2020, Công ty hoàn thành < 80% (Tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu: (Doanh thu + lợi nhuận*2)/3), do đó Công ty chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên: 1.612.800.000 đồng..

2. Kế hoạch năm 2021:

a) Tiền lương, thù lao của HĐQT, Kiểm soát viên được quyết toán vào cuối năm theo kết quả hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu chính: (Doanh thu+Lợi nhuận*2)/3). Nếu tỷ lệ hoàn thành kế hoạch $\geq 100\%$ kế hoạch, công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó các phòng ban) tối đa là 15% phần lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch và dự toán tổng mức thù lao, lương của thành viên HĐQT, KSV chi trả như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	Đồng	10.000.000	

2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Đồng		45.000.000
3	Phó Chủ tịch HĐQT	Đồng		45.000.000
4	Thành viên HĐQT	Đồng	8.000.000	
5	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	Đồng		20.000.000
6	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	6.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} * 2) / 3$ nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch, nhưng không thấp hơn 80% mức tiền lương, thù lao kế hoạch của các thành viên HĐQT, KSV.

Điều 8. Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; sửa đổi bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 9. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 10. Thông qua các phương án tái cấu trúc Công ty và các đơn vị trực thuộc:

1. Sáp nhập Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long thành Chi nhánh của Công ty cổ phần Sông Đà 11.

2. Bán 49% cổ phần Công ty cổ phần Sông Đà 11 nắm giữ tại Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời, kết hợp với việc niêm yết Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời trên thị trường chứng khoán.

3. Cổ phần hóa Dự án Mỏ đá Suối Nảy, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình để thành lập Công ty cổ phần.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ủy quyền cho HĐQT công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc tổ chức thực hiện các công việc tái cấu trúc trên theo đúng quy định Pháp luật, Điều lệ công ty và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

Điều 11. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc điều hành công ty có trách nhiệm tổ chức, thực hiện toàn bộ các nội dung của Nghị quyết này.

Toàn bộ Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Sông Đà 11 thông qua toàn văn tại cuộc họp. Nghị quyết này được gửi cho tất cả các cổ đông của Công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhân:

- Các cổ đông;
- HĐQT & Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, TCHC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**